TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC .. – ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Quang T, sinh năm 1978; Địa chỉ: E D, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk*)*

Bị đơn: Chị Trương Kiều Mỹ N, sinh năm 1980; Địa chỉ: E D, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk*)*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Quang T, sinh năm 1978 và chị Trương Kiều Mỹ N, sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Dương Quang T và chị Trương Kiều Mỹ N có 02 con chung tên là Dương Kiều Bảo C, sinh ngày 10/5/2008 và Dương Quang T1, sinh ngày 29/11/2011 (*hiện cháu C và cháu T1 đang sống với anh T*). Ly hôn, anh T và chị N thống nhất thỏa thuận giao cháu C và cháu T1 cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh Dương Quang T và chị Trương Kiều Mỹ N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Dương Quang T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009158 ngày 01/8/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực .. – Đắk Lắk nên hoàn lại cho anh T 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực .. – Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- UBND phường ..., tỉnh Đắk Lắk;
- *(Số 97, quyển số 01/2006 ngày 03/11/2006)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang